

Số: /KH-UBND

Vĩnh Long, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, giai đoạn 2022 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long 04 tháng cuối năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06) và các quy định, hướng dẫn có liên quan.

Nhằm tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu tình hình thực tế tại địa phương sau sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Vĩnh Long xây dựng kế hoạch thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh theo lộ trình chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ; đồng thời, bám sát chủ đề thực hiện Đề án 06 trong năm 2025 “*Khai phá tiềm năng dữ liệu phục vụ chuyển đổi số quốc gia*”.

2. Xác định và phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng ngành, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, đảm bảo “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm*”, không để xảy ra tình trạng chậm, muộn hoặc không hoàn thành nhiệm vụ đã được phân công.

3. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh và UBND xã, phường (gọi tắt là UBND cấp xã) trong chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện để kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế và đề ra giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

4. Đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn hệ thống thông tin, trang thiết bị có kết nối, khai thác với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước, định danh điện tử; đảm bảo bảo mật dữ liệu thông tin cá nhân của công dân trong quá trình khai thác, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị đã xác định “*Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới*”¹. Để cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo trên và các quy định, hướng dẫn có liên quan của Trung ương, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục rà soát, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ theo lộ trình và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh. Đồng thời, tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Về pháp lý

(1) Đối chiếu danh mục 154 thủ tục hành chính có yêu cầu cấp phiếu Lý lịch tư pháp tại Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ để sửa đổi quy trình nghiệp vụ, không yêu cầu người dân xuất trình phiếu Lý lịch tư pháp giấy khi đã được cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên VNeID

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành chính sách thu phí “**0 đồng**” đối với việc thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định, phù hợp tình hình thực tế

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý III/2025.

2. Về dữ liệu

Các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện công tác làm sạch dữ liệu chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý, đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” nhằm phục vụ công tác kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và phục vụ xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; trong đó, tập trung trên các lĩnh vực như: dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, tài chính, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện, an sinh xã hội, xây dựng,...

¹ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025.

3. Về hạ tầng công nghệ

(1) Tiếp tục rà soát, đề xuất nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh đảm bảo đáp ứng yêu cầu theo Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0); Công văn số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/3/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, thay thế nội dung về an toàn, an ninh mạng tại Công văn số 1552/BTTTT-THH và đảm bảo theo đúng quy định, đáp ứng, phù hợp với nhu cầu, tình hình thực tế

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý III/2025.

(2) Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Vĩnh Long để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Về an ninh, an toàn bảo mật thông tin

(1) Duy trì đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin của tỉnh

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin các hệ thống, thiết bị kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; việc khai thác, sử dụng thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục, xử lý các nguy cơ mất an ninh, an toàn thông tin hoặc khai thác, thác sử dụng tin công dân không đúng quy định

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Về đảm bảo nguồn nhân lực và kinh phí thực hiện Đề án 06

a) Về đảm bảo nguồn nhân lực

(1) Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025.

(2) Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(3) Hoàn thành việc sắp xếp lại các tổ chức khoa học, công nghệ; tập trung đầu tư trọng điểm để phát triển các tổ chức nghiên cứu mạnh; có kế hoạch cụ thể, phù hợp tình hình thực tế địa phương để xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân tài khoa học, công nghệ

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Nội vụ.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025.

b) Kinh phí thực hiện Đề án 06 do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp xã tổ chức triển khai thực hiện từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước đã giao trong dự toán năm 2025 và nguồn kinh phí hợp pháp khác.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

6. Về thực hiện các nhóm tiện ích của Đề án 06

a) Nhóm nhiệm vụ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

(1) Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ, tích hợp, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia đối với các dịch vụ công được quy định tại Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 và Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp xã

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Sau khi các bộ, ngành Trung ương được giao chủ trì

hoàn thiện tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ, tích hợp, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia đối với các dịch vụ công được quy định tại Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 và Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) Điều chỉnh quy trình nghiệp vụ, cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tương đương với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính, không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, phải sao y, công chứng theo quy định. Phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành Trung ương đưa dữ liệu đã số hóa vào VNeID để tạo lập giấy tờ, phục vụ Luật Giao dịch điện tử sử dụng giấy tờ điện tử tương đương với giấy tờ giấy

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Bộ Công an hoàn thành tích hợp các loại giấy tờ trên VNeID.

(3) Nghiên cứu giải pháp triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính, người dân chỉ cần đến bộ phận tiếp dân gần nhất để nộp hồ sơ giao dịch các thủ tục hành chính. Đến cuối năm 2025, đảm bảo 100% thủ tục hành chính không bị giới hạn bởi địa giới hành chính cấp tỉnh

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025.

(4) Đảm bảo 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025.

(5) Tổ chức thực hiện đảm bảo 100% thủ tục hành chính của người nước ngoài sinh sống, làm việc tại Việt Nam, trên địa bàn tỉnh được cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Nhóm nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế xã hội

(1) Tiếp tục thực hiện việc khám chữa bệnh bằng thẻ Căn cước công dân/Căn cước gắn chip và ứng dụng VNeID có tích hợp thẻ Bảo hiểm y tế tại

100% cơ sở khám chữa bệnh; triển khai thực hiện việc khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ theo hướng dẫn của Bộ Y tế

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, UBND cấp xã và cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên. Riêng đối với việc triển khai thực hiện việc khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ, Sở Y tế khẩn trương phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025.

(2) Tiếp tục thúc đẩy các hình thức thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên các lĩnh vực của đời sống xã hội

- Cơ quan chủ trì thực hiện:

- + Sở Y tế: thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ; thanh toán tiền viện phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở y tế.

- + Sở Nội vụ: thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- + Bảo hiểm xã hội tỉnh: thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội không dùng tiền mặt.

- + Sở Giáo dục và Đào tạo: thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các trường học trên địa bàn tỉnh.

- + Các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương: Chủ động nghiên cứu, đẩy mạnh việc thực hiện các hình thức thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, phụ trách.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(3) Tiếp tục tuyên truyền, vận động các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh,... thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm thông báo lưu trú ASM, đảm bảo công tác thông báo lưu trú nhanh chóng, kịp thời, góp phần phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh hướng dẫn các cơ sở khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ; Sở Y tế hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(4) Đảm bảo 100% cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh liên thông dữ liệu lên Bảo hiểm xã hội; phối hợp với Bảo hiểm xã hội liên thông, cập nhật

100% dữ liệu khám chữa bệnh, xét nghiệm, chuyển tuyến, hẹn khám lại để hiển thị trên VNeID phục vụ người dân sử dụng. Phần đầu tỷ lệ người dân tích hợp sổ sức khỏe điện tử trên VNeID đạt từ 80% trở lên trên tổng số công dân thường trú trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(5) Triển khai giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công an tỉnh; UBND cấp xã và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

c) Nhóm nhiệm vụ phục vụ phát triển công dân số

(1) Tiếp tục duy trì công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước; tài khoản VNeID cho công dân và cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã,... trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nhóm tiện ích trên ứng dụng VNeID như: dịch vụ công (lưu trú, tạm trú, đăng ký thường trú, cấp thẻ Căn cước cho người dưới 14 tuổi, cấp thẻ Căn cước cho người từ đủ 14 tuổi trở lên, cấp đổi thẻ Căn cước,...); tích hợp các giấy tờ cá nhân của công dân (giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe, bảo hiểm y tế,...); Sổ sức khỏe điện tử, Sổ Bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội; tiện ích loa phường (thông báo tình hình, chế độ chính sách của Chính phủ, cơ quan Nhà nước,...); cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID,...

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(3) Phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng Kế hoạch hỗ trợ, ưu đãi (giảm phí, miễn phí có thời hạn) cho người dân, doanh nghiệp khi sử dụng chữ ký số để thực hiện dịch vụ công trực tuyến

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

7. Triển khai thực hiện các mô hình điểm của Đề án 06

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các mô hình điểm của Đề án 06 đã và đang triển khai thực hiện

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các mô hình điểm đã triển khai thực hiện thành công tại Hà Nội; đồng thời, tiếp tục nghiên cứu, triển khai thực hiện các mô hình điểm còn lại, đảm bảo phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của ngành, địa phương nhằm mang lại giá trị, lợi ích cho người dân, doanh nghiệp và chính quyền địa phương. Trong đó, tập trung thực hiện đối với các mô hình về số sức khỏe điện tử, cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID, thu thuế khoán hộ gia đình và đẩy mạnh giải pháp triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền nhằm chống thất thu thuế theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan (*cụ thể theo phụ lục nhiệm vụ kèm theo*).
- Cơ quan phối hợp thực hiện: UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Đề án 06

(1) Tăng cường kiểm tra công vụ đối với cơ quan, đơn vị và lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, trong đó chú trọng kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 và Chỉ thị số 04/CT-TTg, Chỉ thị số 07/CT-TTg tại các cơ quan, đơn vị; đánh giá trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện Đề án 06; đề xuất cơ quan có thẩm quyền biểu dương các điển hình tiên tiến có thành tích trong hoạt động công vụ, phát hiện xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các cá nhân thiếu trách nhiệm, gây cản trở, khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, hướng dẫn việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; đôn đốc, chấn chỉnh đối với các tồn tại, hạn chế nhằm đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ đề ra

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công an tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Công tác tuyên truyền, thi đua khen thưởng trong thực hiện Đề án 06

(1) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung về Đề án 06; tuyên truyền, giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Các ngành, địa phương kịp thời biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nổi bật trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Nội vụ.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

(Chi tiết nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND cấp xã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế và lộ trình cụ thể để thực hiện; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Đồng thời, gửi Kế hoạch về UBND tỉnh *(qua Công an tỉnh - Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội)* **trong 10 ngày** từ khi Kế hoạch này được ban hành để tổng hợp, theo dõi.

2. Chế độ thông tin, báo cáo: các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan, đơn vị liên quan và UBND cấp xã thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần (trong ngày thứ 4), hàng tháng (trước ngày 09 hàng tháng), báo cáo năm (trước ngày 09/12) và đột xuất (khi có yêu cầu) về tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06, gửi về UBND tỉnh *(qua Công an tỉnh - Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội)* để tổng hợp, theo dõi đúng theo thời hạn quy định.

3. Giao Công an tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ có liên quan của Đề án 06 để tham mưu chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời; trong quá trình theo dõi nếu phát hiện cơ quan, đơn vị nào chưa thực hiện nghiêm túc, chậm tiến độ phải có văn bản đôn đốc, nhắc nhở thực hiện theo thẩm quyền; đồng thời, tham mưu tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ theo thời hạn quy định; phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nổi bật trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án

06 và phê bình các cơ quan, đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc.

4. Giao Chủ tịch UBND cấp xã thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc lộ trình, tiến độ thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện Đề án 06 của địa phương mình. Đồng thời, tập trung chỉ đạo Tổ công tác triển khai Đề án 06 trên địa bàn phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện đảm bảo tiến độ nhiệm vụ Đề án 06, trọng tâm là nâng cao tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến, hoàn thiện thể chế, hạ tầng, số hóa dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy nhanh thực hiện các mô hình điểm.

Yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung cần điều chỉnh, bổ sung đề nghị báo cáo bằng văn bản gửi về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh - Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, điện thoại: 02703.833.114*) để được trao đổi, hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Công an (C06) (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thành viên Tổ Công tác triển khai Đề án 06, cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh Vĩnh Long (nắm, theo dõi, thực hiện);
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh khu vực 14;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Thuế tỉnh Vĩnh Long;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (PC06);
- UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, trung tâm - VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Lữ Quang Ngời